

Hai lần..., thoáng Xuân Hà Nội.

Võ Đại Tôn

Trong đời tôi, cho đến nay (2015) chỉ được thoáng nhìn Hà Nội hai lần với thân phận tù nhân chính trị, mặc dù tôi đã từng mơ tưởng đến Thăng Long từ thuở nhỏ qua lịch sử và văn học. Đặc biệt, những câu thơ của Quang Dũng, tôi không bao giờ quên được : - *“Mắt trông gửi mộng qua biên giới – Đêm mơ Hà Nội, dáng kiều thơm”...*

Lần thứ nhất, trong xà lim bóng tối, tôi tính nhắm trong đầu biết thời gian đã đến mùa Xuân. Một hôm, bất ngờ tôi được đưa ra Hà Nội, từ nhà tù Thanh Liệt (huyện Thanh Trì), để gọi là “làm việc” với “cấp trên” ở Bộ Nội Vụ. Làm việc, có nghĩa là đi “khai cung”, trả lời mọi chất vấn theo kiểu “xa luân chiến” từ nhiều cán bộ cao cấp, mỗi đề tài phải trả lời hàng chục lần, qua đối thoại hoặc viết lời cung khai. Tôi đã quá quen với cách “làm việc” này cho nên vẫn bình thản đối phó, lòng chỉ mong có dịp được nhìn thấy Hà Nội.

Ngồi trong xe Motolova với 4 cán bộ quản giáo và an ninh, chạy qua các đường phố, tôi tự cảm thấy lạc loài ngay trên quê hương chung là Việt Nam. Khi qua một dãy phố đông người, tôi thấy có một bức tượng cao bằng đá, hình phụ nữ bồng con. Tôi hỏi các cán bộ trong xe, phố nào đây và tượng gì đây ? . Được trả lời : - “Phố cũ Khâm Thiên đấy, còn bức tượng Mẹ Bồng Con ghi lại tội ác của bọn “giặc lái” Mỹ đã ném bom tàn sát nhân dân ta đấy. Bọn Mỹ Ngụy các anh mang nhiều nợ máu với nhân dân lắm đấy !”. Tôi chỉ cần nhớ tên Phố Khâm Thiên, còn những lời khác thì đã nghe đầy tai từ lâu rồi. Tôi bình thản để trí tưởng chợt quay về với nhiều kỷ niệm ngày xưa, bên các bậc đàn anh hoặc bạn bè thâm giao trong văn học tại miền Nam trước 1975, như cố thi sĩ Vũ Hoàng Chương, Đinh Hùng, văn sĩ TCYA (Đ.Đức Tuấn), Quách Đàm, Hồ Điệp... ngày tháng bên nhau, ngâm vịnh Tao Đàn hoặc kể cho tôi nghe những nét thanh lịch của đất ngàn năm văn vật. Đặc biệt là Phố Khâm Thiên mà giờ đây, lần đầu tiên

trong đời tôi thấy, nhưng lại là một bức tranh khác với trí tưởng. Lòng tôi ngâm ngùi chợt nảy ra thơ qua thân phận tù nhân :

*Phố Khâm Thiên, dòng người lũ lượt, nổi trôi,
Áo lụa Hà Đông, tìm đâu, thuở trước ?
Nhịp phách Ả Đào tôi từng mơ ước,
Thay bằng tiếng thét loa vang...*

Xe chạy đến một căn nhà rộng, được biết là nhà khách của Bộ Nội Vụ. Tôi chẳng lưu tâm vì chẳng thấy có gì đặc biệt, hơn nữa, lòng tôi đang âm thầm chìm sâu vào kỷ niệm ngày xưa qua nhiều câu chuyện đã được nghe và qua văn thơ của Tự Lực Văn Đoàn. Buổi “làm việc” cũng như hàng trăm lần khác kể từ khi tôi bị chuyển từ Hạ Lào về miền Bắc VN, lòng tôi đã “băng giá” chẳng còn biết lo sợ gì cả, sẵn sàng trực diện ngay cả thời gian lao tù vô hạn định và cả cái chết bất cứ lúc nào. Lần này, có Chủ Tịch Hội Đồng Bộ Trưởng kiêm Bộ Trưởng Nội Vụ là Phạm Hùng và nhiều tướng tá công an, “quay” tôi về những đề tài bỗng cũ soạn lại như CIA, âm mưu phục quốc, cơ sở trong nước, “phản động”, “phản quốc”... Tôi bình thản trả lời, cố luồn lách cho qua thời gian và không để sơ hở điều gì. Nhiều lúc tôi lại cười thầm trong bụng vì đang ngồi “coi tướng” hoặc nhìn cử chỉ, xem xét trình độ, của những quan chức cao cấp cộng sản. Tôi để ý thấy Phạm Hùng hút thuốc lá Winston của Mỹ thay vì thuốc lá Hoa Mai, Đà Lạt, Sông Cầu nội hóa để trên bàn, và có một thứ trường Nội Vụ (tôi không biết tên) đeo cặp kính cận thị mà tròng kính lại là màu hồng thật lạ kỳ, và có một sĩ quan công an mang giày mà không có vớ (bít tất). Nhưng chuyện “làm việc” không phải là nội dung của bài này cho nên tôi không viết thêm chi tiết. Sau khi “làm việc” xong, tôi được phép cho đi một vòng Hà Nội để “tận mắt thấy nhân dân ta sống cực kỳ thoải mái, giàu sang hạnh phúc, chứ không phải phồn vinh giả tạo như các anh là Mỹ Ngụy ở miền Nam...”, lời người ta nói với tôi.

Nhưng không phải là điều tôi mơ ước. Xe chở tôi chạy thẳng đến bờ Hồ Hoàn Kiếm, khác với bức tranh trong trí tưởng. Sau này tôi có viết mấy câu thơ :

*“Tháp thoáng rong rêu hoang lạnh Tháp Rùa
Tôi chợt cảm tiếng lòng tôi rụng xuống
Hồ Gươm lặng mờ.*

*Trong hồn tôi còn lại giấc mơ
Thơ về võ vụn
Kiếm Vàng đâu ? – chưa nổi mặt hồ ? ...*

Rồi tôi được đưa đến một công viên để coi bức tượng Lý Tự Trọng, nói là “anh hùng lịch sử cách mạng”. Tôi chẳng biết Lý Tự Trọng là ai, lại liên tưởng đến Nguyễn Văn Trỗi, Võ Thị Sáu, hoặc các bộ đội lấy thân mình nhét vào lỗ châu mai ở Điện Biên Phủ mà tôi đã nghe các loa tuyên truyền vang thét khắp nơi. Đang đứng nhìn quanh, tôi chợt thấy có một phụ nữ bán thuốc lá rong đèn ngồi “tè” ngay dưới gốc cây. Các cán bộ công an liếc nhìn tôi có vẻ hơi ngượng rồi buột miệng nói : - “Kém văn hóa quá, nhưng đây là cá biệt, cá biệt !”. Rồi dẫn tôi đi chỗ khác. Tôi tìm mãi không thấy tượng Vua Hùng, chỉ thấy có tượng của Lê Nin. Tôi lại làm thơ trong đầu : - “*Người là ai ? Sao đứng trên vùng đất - Mấy nghìn năm linh hiển Vua Hùng ?*”... Tôi lại được chở đến một nơi có tấm bảng lưu niệm bằng xi-măng có khắc hình của “giặc lái Mc.Cain” (hiện là thượng nghị sĩ Hoa Kỳ). Cán bộ an ninh giải thích : - “Đây là hình ảnh của tên giặc lái Mỹ đã bị bắn rơi tại đây đây. Quân Dân anh hùng của chúng tôi không cần tên lửa, chỉ dùng súng trường mà bắn hạ tên này cùng vô số tên giặc lái khác, phải đền tội với nhân dân. Tên này đã quỳ gối xin hàng và xin tha mạng đấy ! Đã bị giam tại Hỏa Lò. Chúng tôi chống Mỹ cứu nước, kẻ thù nào chúng tôi cũng đánh thắng cả, anh nhớ đấy !”. Tôi lại nghĩ thầm : “Biết rồi, nói mãi, khổ lắm !”. Trời đã xế chiều. Cán bộ quản giáo lại nói : - “Thôi, chúng ta về. Lần khác chúng tôi sẽ cho anh đi tham quan các nơi khác nếu anh cải tạo tốt, nhớ đấy !”.

Về lại trại tù, suốt đêm tôi thao thức, không lẽ Hà Nội trong trí tưởng của tôi tự thuở nào lại như vậy sao ? Đúng là giấc mơ nửa vời. Tôi lại làm tiếp bài thơ “Mùa Xuân Hà Nội” trong đầu : “*Tôi viết lên tường, giọt máu thành thơ - Gửi về Em, chẳng bao giờ gặp nữa !*”... Đâu nào Năm Cửa Ô, 36 phố phường, Đống Đa, Văn Miếu, Đền Hùng ...chỉ còn lại đây giấc ngủ cô đơn chập chờn giữa buồng biệt giam của một người tù chính trị với thời gian vô hạn định.

Lần thứ hai, sau hơn 10 năm, cũng vào mùa Xuân Hà Nội : - Thời gian dài sống trong bóng tối cô đơn, thân xác kiệt quệ vì thiếu dinh dưỡng và bị nhiều trận đòn thù (nhất là sau buổi họp báo Quốc Tế 13.7.1982 tại Hà Nội mà tôi đã lừa Bộ Nội Vụ cộng sản để tuyên bố duy trì lập

trường đấu tranh vì lý tưởng Tự Do, chấp nhận luôn cả bản án tử hình), tôi không còn thiết nghĩ đến các mùa Xuân Hạ Thu Đông. Mùa nào cũng vậy, chỉ còn lại quanh tôi một Mùa Tủ lạnh lòng thâm u tận cùng đáy ngục. Sau những tháng năm dài bị “bỏ quên” tôi lại được gọi đi “làm việc” trên văn phòng trại tù. Không khí có vẻ khác thường vì tôi được đối xử tử tế hơn, và các cán bộ từ Bộ Nội Vụ xuống gặp tôi đã có những nụ cười dễ dãi chứ không đờ đờ sát khí như trước đây. Tôi chẳng biết chuyện gì xảy ra, chỉ biết là gần đến Tết, họ chỉ hỏi thăm qua loa về sức khỏe của tôi rồi thôi. Xuân hay Tết gì cũng vậy thôi, lòng tôi chẳng còn một cảm xúc nào, trở nên chai lì với thời gian. Rồi một hôm, tại văn phòng của trường trại tù là thiếu tá công an Trần Trí, tôi được đưa đến gặp một số đồng “cấp trên” từ trung ương xuống, có cả thứ trưởng Bộ Nội Vụ là Lê Minh Hương. Tôi được cho biết là “đảng và nhà nước khoan hồng cho tôi được tự do!”. Tôi im lặng ngồi nghe, lòng dửng dưng, se lạnh. Nhưng họ không cho biết là tôi sẽ được thả về đâu, sau hơn 10 năm tôi bật tin gia đình. Tên thứ trưởng lại nói : - “Anh đã yếu sức rồi đấy, chúng tôi thả cho anh ra vì đảng và nhà nước chúng tôi lúc nào cũng khoan hồng nhân đạo. Và chúng tôi cũng muốn thắt chặt ngoại giao với Ố-x-Xờ-Trây-Li-A đấy. Nhưng nếu anh còn tiếp tục chống phá cách mạng thì chúng tôi vẫn có đủ người đủ cách để cái gọi là cộng đồng nước ngoài của anh giết anh chết thay chúng tôi đấy. Anh nhớ lấy, đấy!”. (Tôi chẳng hiểu tại sao cán bộ cộng sản từ trên xuống dưới lúc nào cũng dậm thêm chữ “đấy, đấy” vào mỗi câu nói?! Tôi nghe đã quen tai rồi).

Khoảng một tuần lễ sau, tôi được cấp cho một bộ áo quần mới và đưa lên văn phòng nhận giấy xuất trại. Rồi tôi được đưa ra xe Motolova, có mấy cán bộ an ninh đi kèm. Chẳng biết đi đâu ! Tôi chẳng có gì để mang theo, hơn 10 năm tù thì chỉ có hai bộ áo quần tù đã rách, không lẽ lại xin mang theo cái xô nhựa vệ sinh dùng mỗi ngày để làm kỷ niệm ? Tôi lại nghĩ trong đầu, giam tù thì không có án, thả tù thì không cho biết đi đâu, “luật” này nói ra thì chẳng có ai tin. Ngồi trên xe, tôi hỏi cán bộ sẽ cho tôi về đâu ? – “Anh không cần hỏi linh tinh, chốc nữa sẽ biết!”. Tôi lại nói : “Tôi chưa được thấy cảnh chuẩn bị đón Tết ở Hà Nội như thế nào, cán bộ có thể cho tôi nhìn vài vòng được không?”. Tôi nghe có một cán bộ trả lời : - “À, việc đó thì anh khỏi lo, ta còn khối giờ đấy. Ở Trên đã lệnh cho chúng tôi lên kế hoạch đưa anh đi tham quan đấy. Nào, ta sắp vào thủ đô rồi đấy”. Tôi nhìn ra hai bên phố, thấy dân chúng nhộn nhịp đi lại, đủ

loại xe gắn máy, xe đạp, nghệt đường. Chạy một khoảng xa, cán bộ lại chỉ cho tôi thấy chùa Một Cột, chỉ là một kiến trúc thô sơ với chân cột bằng xi măng mới sơn lại, không như trí tưởng của tôi từ thuở nhỏ đã nghe nói đến. Rồi xe ngừng lại trước “lăng bác”. Tất cả xuống xe, cán bộ yêu cầu tôi ra đứng trước lăng để chụp hình làm “kỷ niệm”. – “Nào, cười lên đi, được tự do rồi đấy nhé. Đảng và nhà nước khoan hồng cho anh ân huệ lần cuối được chụp ảnh trước lăng bác đấy!”. Xong, xe lại chạy đến một quán nước bên cạnh bờ hồ. Tất cả lại xuống xe và tôi nghe cán bộ nói : - “Vào đây uống nước, chúng tôi chiêu đãi anh đấy!”. Bước vào bên trong quán, tôi chợt thấy có ánh đèn pha từ hai góc chiếu sáng vào một cái bàn đặt ngay ở giữa quán, có mấy cô đứng chờ sẵn. Họ bảo tôi ngồi chính giữa, cho uống bia Trúc Bạch, hút thuốc “3 số” (555) và có hai cán bộ bắt đầu quay phim, chụp hình. Tôi vẫn điềm nhiên, nghĩ thầm trong bụng : - lại trò đạo diễn để làm tài liệu tuyên truyền gì đây. (Ghi chú thêm : - sau này, khi tôi trở về Úc và qua Hoa Kỳ, Âu Châu, để sinh hoạt, đã có ngay mấy tờ báo chợ đăng lên trang nhất hình của tôi chụp trước lăng hồ chí minh, ngồi uống bia, hút thuốc lá, có mấy cô gái hầu bàn, và có chú thích thêm là tôi đã cải tạo tốt, được đảng và nhà nước xã hội chủ nghĩa khoan hồng, bồi dưỡng nhân đạo, ăn năn hối cải, xin được phục vụ cách mạng khi ra lại nước ngoài...!!!).

Uống nước, quay phim, chụp hình xong thì cán bộ an ninh lại nói : - “Thôi, bây giờ ta đi ra sân bay nhé”. Tôi hỏi sao không cho tôi đi “tham quan” thủ đô Hà Nội, và đưa tôi ra sân bay để đi đâu ?. Mấy tên cán bộ nhìn tôi cười : - “Có dịp nào anh trở về lại quê hương thì sẽ tha hồ tham quan sau. Bây giờ thì phải đi ngay, anh có muốn về thăm vợ con không?”. Tôi lại nghĩ thầm, biết đâu tôi sẽ được về Úc !. Như vậy, lần này nữa, tôi cũng chẳng thấy được cảnh mùa Xuân Tết ở Hà Nội.

Đến phi trường Nội Bài, tôi được đưa vào một phòng riêng, tại đây có hai người Úc đang chờ sẵn. Một người tự giới thiệu là tùy viên tòa Tổng Lãnh Sự, và tôi chào lại cũng bằng tiếng Anh sau bao năm không dùng đến. Ông ta mừng vui, bóp chặt tay tôi, và đưa đến một bàn làm việc tại góc phòng. Ông ta nói thầm với tôi, vừa đủ nghe : - “Xin chúc mừng ông được tự do. Ông chỉ cần ký tên vào các tờ giấy này để làm thủ tục nhập cảnh, còn những chi tiết khác thì chúng tôi sẽ điền vào sau. Cần phải làm nhanh lên vì tôi lo ngại họ sẽ thay đổi ý

định vào phút chót đấy !”. Rồi ông ta nhét vào tay tôi tờ giấy bạc \$50 đô la Úc, nói tiếp : “Khi ông đến Bangkok, thì xin ông mua thuốc lá và uống bia mừng tự do nhé. Chúc ông đi bình an”. Tôi hỏi gia đình tôi có biết tin tôi sẽ về lại Úc không ? Ông ta mỉm cười nói : “Ông an tâm, chúng tôi đã thông báo rồi, sẽ có nhiều ngạc nhiên thú vị chờ đón ông đấy. Tôi được biết là các đài phát thanh lớn như BBC, VOA sẽ loan tin về ông”. Tôi cảm động bắt tay từ giã...

Trong đời tôi, chỉ được hai lần thoáng nhìn mùa Xuân Hà Nội, lưu lại trong hồn tôi nhiều xót xa ngậm ngùi...nhưng phút cuối khi rời xa quê hương, tôi lại được gặp một người ngoại quốc với Tình Người chân thật và nhân hậu !. Ngày tôi lên máy bay tại Nội Bài – Hà Nội - với tâm thần tàn tạ, sau hơn 10 năm sống trong lao tù biệt giam, đúng là Ngày Quốc Tế Nhân Quyền, 10 tháng 12 (1991).

Võ Đại Tôn
Hải ngoại, 2015.

www.vietnamvanhien.net

